

Mẫu số 01: Văn bản đề nghị thành lập, cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp, phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng.

Mẫu số 02: Đề án thành lập, cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Mẫu số 03: Đề án thành lập, cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng.

Mẫu số 04: Quyết định thành lập, cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp, phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng.

b) Sửa đổi Phụ lục II thành “Mẫu văn bản về chia, tách, sáp nhập cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập, tư thực”, gồm các mẫu sau:

Mẫu số 01: Văn bản đề nghị chia, tách, sáp nhập cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Mẫu số 02: Đề án chia, tách, sáp nhập cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Mẫu số 03: Quyết định chia, tách, sáp nhập cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

c) Sửa đổi Phụ lục III thành “Mẫu văn bản về giải thể cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập, tư thực; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng công lập, tư thực”, gồm các mẫu sau:

Mẫu số 01: Văn bản đề nghị giải thể cơ sở giáo dục nghề nghiệp; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng.

Mẫu số 02: Đề án giải thể cơ sở giáo dục nghề nghiệp; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng.

Mẫu số 03: Quyết định giải thể cơ sở giáo dục nghề nghiệp; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng.

d) Sửa đổi Phụ lục IV thành “Mẫu văn bản về đổi tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập, tư thực”, gồm các mẫu sau:

Mẫu số 01: Văn bản đề nghị đổi tên, cho phép đổi tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Mẫu số 02: Quyết định đổi tên, cho phép đổi tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

đ) Bổ sung Phụ lục V “Mẫu văn bản đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp, đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp”, gồm các mẫu sau:

Mẫu số 01: Luận cứ khoa học và phân tích công việc của ngành, nghề đào tạo mới.

Mẫu số 02: Báo cáo tự chủ quyết định mở ngành, nghề đào tạo.

Mẫu số 03: Quyết định tự chủ mở ngành, nghề đào tạo.

Mẫu số 04: Văn bản đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

Mẫu số 05: Báo cáo đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

Mẫu số 06: Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

Mẫu số 07: Văn bản đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

Mẫu số 08: Báo cáo đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

Mẫu số 09: Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

e) Sửa đổi Phụ lục VI thành “Mẫu quyết định đình chỉ hoạt động giáo dục nghề nghiệp”;

g) Sửa đổi Phụ lục VII thành “Mẫu báo cáo về hoạt động giáo dục nghề nghiệp của cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập, tư thục”, gồm các mẫu sau:

Mẫu số 01: Báo cáo kết quả thành lập, cho phép thành lập, chia, tách, sáp nhập, giải thể, đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp; thành lập, cho phép thành lập, chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp.

Mẫu số 02: Báo cáo kết quả cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

h) Bãi bỏ Phụ lục Va, Phụ lục Vb và Phụ lục VIII.

21. Bổ sung, bãi bỏ một số cụm từ và bãi bỏ một số điều khoản như sau:

a) Thay cụm từ “theo mẫu tại Phụ lục I” bằng cụm từ “theo Mẫu số 01 Phụ lục I” tại điểm a khoản 1 Điều 6;

b) Thay cụm từ “theo mẫu tại Phụ lục II” bằng cụm từ “theo Mẫu số 02 Phụ lục I” tại điểm b khoản 1 Điều 6;

c) Bổ sung đoạn “theo Mẫu số 01 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này” vào sau đoạn “...văn bản đề nghị giải thể của cơ quan có thẩm quyền” tại khoản 2 Điều 11;

d) Thay đoạn “Cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp” bằng đoạn “Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp” tại khoản 1 Điều 14;

đ) Bổ sung đoạn “theo Mẫu số 01 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định này” vào cuối điểm a khoản 2 Điều 14;

e) Bỏ đoạn “Cơ sở giáo dục nghề nghiệp được thành lập, cho phép thành lập khi có đề án thành lập và đáp ứng các điều kiện sau:” tại Điều 3;

g) Bỏ cụm từ “và khoản 2” tại khoản 3 Điều 6;

h) Bỏ đoạn “và cơ sở giáo dục đại học được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ cao đẳng” tại khoản 2 Điều 14;

i) Bỏ cụm từ “và cơ sở giáo dục đại học” tại điểm a khoản 2 Điều 14;

k) Bỏ cụm từ “cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài” tại điểm d khoản 2 Điều 14 (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 5 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP);

l) Bãi bỏ khoản 5 Điều 3; khoản 2 Điều 6.

**Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp**

1. Bổ sung khoản 5 vào Điều 2 như sau:

“5. Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên.”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 9 như sau:

“3. Có địa điểm xây dựng cơ sở vật chất bảo đảm diện tích đất sử dụng tối thiểu đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp là 1.000m<sup>2</sup>; trường trung cấp là 10.000 m<sup>2</sup> đối với khu vực đô thị hoặc 20.000 m<sup>2</sup> đối với khu vực ngoài đô thị; trường cao đẳng là 20.000 m<sup>2</sup> đối với khu vực đô thị hoặc 40.000 m<sup>2</sup> đối với khu vực ngoài đô thị.

Trường hợp địa điểm xây dựng cơ sở vật chất của trường trung cấp, trường cao đẳng vừa có diện tích đất sử dụng tại khu vực đô thị vừa có diện tích đất sử dụng tại khu vực ngoài đô thị thì thực hiện quy đổi diện tích đất theo tỷ lệ tương ứng giữa đất khu vực đô thị với đất khu vực ngoài đô thị là 1:2.”.

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 11 như sau:

**“Điều 11. Điều kiện cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài**

1. Có địa điểm xây dựng cơ sở vật chất và vốn đầu tư cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài tối thiểu bằng 25% diện tích đất sử dụng tối thiểu và vốn đầu tư cho phép thành lập trường trung cấp, trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 9 Nghị định này.

2. Địa điểm phân hiệu đặt ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác với nơi đặt trụ sở chính của trường trung cấp, trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài.”.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 12 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm d như sau:

“d) Bản sao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất để xây dựng cơ sở giáo dục nghề nghiệp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kèm theo bản sao biên lai (nộp tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất) hoặc minh chứng đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định.

Bản sao hợp đồng thuê cơ sở vật chất gắn liền với đất còn thời hạn ít nhất là 05 năm kể từ ngày gửi hồ sơ đối với trường hợp thuê cơ sở vật chất gắn liền với đất và giấy tờ chứng minh quyền sử dụng hoặc quyền sở hữu của bên cho thuê.”.

b) Bổ sung điểm e vào khoản 1 như sau:

“e) Dự thảo quy hoạch tổng thể mặt bằng các công trình kiến trúc xây dựng, bảo đảm phù hợp với ngành, nghề, quy mô, trình độ đào tạo và tiêu chuẩn diện tích sử dụng, diện tích xây dựng cho hoạt động học tập và giảng dạy.”.

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 15 như sau:

**“Điều 15. Thủ tục cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài**

1. Trường trung cấp, trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài gửi hồ sơ đề nghị cho phép thành lập phân hiệu qua cổng dịch vụ công trực tuyến hoặc bưu chính hoặc trực tiếp đến cơ quan quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này.

2. Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp tiếp nhận hồ sơ đề nghị cho phép thành lập phân hiệu của trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận hồ sơ đề nghị cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn.

4. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này thẩm định hồ sơ cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài và trình người có thẩm quyền quy định tại Điều 13 Nghị định này quyết định cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng có vốn đầu tư

nước ngoài theo Mẫu 1C tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ hoặc không quyết định cho phép thành lập phân hiệu thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

#### 5. Công khai và gửi quyết định cho phép thành lập phân hiệu

a) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện công khai quyết định cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài trên trang thông tin điện tử của cơ quan mình;

b) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định cho phép thành lập phân hiệu của trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội gửi quyết định đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi trường cao đẳng đặt phân hiệu để theo dõi, quản lý;

c) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi quyết định đến Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp) để theo dõi, quản lý.”.

#### 6. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 và khoản 3 Điều 17 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

“2. Hồ sơ đề nghị chia, tách, sáp nhập cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài là 01 bộ, bao gồm:

a) Văn bản đề nghị chia, tách, sáp nhập cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài của tổ chức, cá nhân sở hữu hoặc đại diện hợp pháp của những người góp vốn thành lập theo Mẫu 2C tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

b) Đề án chia, tách, sáp nhập cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài theo Mẫu 2D tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

c) Biên bản họp của các bên góp vốn hoặc liên doanh về việc chia, tách, sáp nhập cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài;

d) Hợp đồng sáp nhập do người đại diện theo pháp luật của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài cùng ký kết. Hợp đồng phải có nội dung chủ yếu sau: Thông tin về cơ sở giáo dục nghề nghiệp sáp nhập, bị sáp nhập, thủ tục và điều kiện sáp nhập; phương án đối với người học, nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên và người lao động; thời hạn, thủ tục và điều kiện chuyển đổi tài sản, chuyển đổi phần vốn góp của cơ sở giáo dục nghề nghiệp bị sáp nhập thành phần vốn góp của cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhận sáp nhập; thời hạn thực hiện sáp nhập.”.

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau:

“3. Thẩm quyền quyết định cho phép chia, tách, sáp nhập cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài

a) Người có thẩm quyền cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài quy định tại Điều 13 Nghị định này thì có quyền quyết định cho phép chia, tách, sáp nhập cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài;

b) Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có thẩm quyền sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài vào trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài.”.

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 18 như sau:

“3. Hồ sơ giải thể cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đối với trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 21 của Luật Giáo dục nghề nghiệp là 01 bộ, bao gồm:

a) Văn bản đề nghị giải thể cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài của tổ chức, cá nhân sở hữu hoặc đại diện hợp pháp của những người góp vốn thành lập theo Mẫu 2E tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

b) Đề án giải thể cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài theo Mẫu 2G tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.”.

8. Sửa đổi, bổ sung Điều 20 như sau:

**“Điều 20. Đổi tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài**

1. Hồ sơ đổi tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài là 01 bộ, bao gồm: Văn bản đề nghị đổi tên của tổ chức, cá nhân sở hữu hoặc đại diện hợp pháp của những người góp vốn thành lập theo Mẫu 2H tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

2. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền cho phép đổi tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài

a) Tổ chức, cá nhân sở hữu hoặc đại diện hợp pháp của những người góp vốn thành lập đề nghị đổi tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài gửi hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này qua cổng dịch vụ công trực tuyến hoặc bưu chính hoặc trực tiếp đến Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp đối với trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi đặt trụ sở chính của trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài;

b) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị đổi tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, cơ quan quy định tại điểm a khoản này trình người có thẩm quyền theo quy định tại điểm c khoản

này quyết định cho phép đổi tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài theo Mẫu 2I tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này. Trường hợp không quyết định cho phép đổi tên thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do;

c) Người có thẩm quyền cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài quy định tại Điều 13 Nghị định này thì có quyền quyết định cho phép đổi tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài;

d) Công khai và gửi quyết định cho phép đổi tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện công khai quyết định cho phép đổi tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên trang thông tin điện tử của cơ quan mình.

Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định cho phép đổi tên trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội gửi quyết định đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài đặt trụ sở chính hoặc phân hiệu để theo dõi, quản lý.

Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định cho phép đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi quyết định đến Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp) để theo dõi, quản lý.

3. Cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài sau khi đổi tên được tiếp tục tổ chức đào tạo các ngành, nghề đã được cơ quan có thẩm quyền cấp trong giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp.”.

9. Sửa đổi, bổ sung Điều 21 như sau:

**“Điều 21. Các hình thức liên kết đào tạo với nước ngoài**

1. Liên kết đào tạo với nước ngoài được thực hiện theo các chương trình đào tạo sau đây:

a) Chương trình đào tạo do hai bên xây dựng; cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài hoặc cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài và của Việt Nam;

b) Chương trình đào tạo của nước ngoài; cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài;

c) Chương trình đào tạo của nước ngoài chuyển giao; cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài hoặc cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài và của Việt Nam.

2. Liên kết đào tạo với nước ngoài được thực hiện toàn phần tại Việt Nam hoặc thực hiện một phần tại Việt Nam và một phần tại nước ngoài do các bên liên kết đào tạo quyết định.”.

10. Sửa đổi, bổ sung Điều 22 như sau:

**“Điều 22. Điều kiện liên kết đào tạo với nước ngoài và tự chủ quyết định liên kết đào tạo với nước ngoài**

1. Ngành, nghề và trình độ đào tạo

Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp thực hiện liên kết đào tạo với cơ sở giáo dục, đào tạo nước ngoài theo các hình thức liên kết đào tạo theo quy định tại Điều 21 Nghị định này được liên kết đào tạo các trình độ giáo dục nghề nghiệp thuộc các lĩnh vực theo quy định của nước ngoài và các ngành, nghề của Việt Nam, trừ ngành, nghề thuộc lĩnh vực chính trị, an ninh, quốc phòng, tôn giáo.

2. Đối tượng tuyển sinh vào học các chương trình liên kết đào tạo

a) Trường hợp cấp văn bằng, chứng chỉ của Việt Nam thì đối tượng tuyển sinh thực hiện theo quy định của pháp luật Việt Nam;

b) Trường hợp cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài thì đối tượng tuyển sinh thực hiện theo quy định của pháp luật nước ngoài;

c) Trường hợp đồng cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài và của Việt Nam thì đối tượng tuyển sinh thực hiện theo quy định tại điểm a và điểm b khoản này.

3. Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo

a) Có cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo; pháp luật của nước cấp văn bằng, chứng chỉ và tương ứng với quy mô đào tạo;

b) Có phòng học; phòng thí nghiệm; phòng, xưởng thực hành, thực tập; cơ sở sản xuất thử nghiệm đáp ứng yêu cầu theo chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng. Diện tích phòng học lý thuyết và phòng, xưởng thực hành bảo đảm theo quy định về cơ sở vật chất do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành.

Trường hợp Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chưa ban hành quy định về cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo của ngành, nghề đăng ký liên kết đào tạo với nước ngoài thì phải bảo đảm đáp ứng theo quy định của chương trình đào tạo.

c) Đối với liên kết đào tạo thực hiện một phần ở nước ngoài: Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo thực hiện theo quy định của pháp luật nước ngoài.

#### 4. Chương trình, giáo trình, tài liệu đào tạo

a) Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp thực hiện liên kết đào tạo với nước ngoài bảo đảm có đủ chương trình, giáo trình, tài liệu học tập, học liệu đào tạo phục vụ cho việc học tập của người học theo yêu cầu của từng chương trình liên kết đào tạo;

b) Chương trình đào tạo không có nội dung gây phương hại đến quốc phòng, an ninh quốc gia, lợi ích cộng đồng; không truyền bá tôn giáo, xuyên tạc lịch sử; không ảnh hưởng xấu đến văn hóa, đạo đức, thuần phong mỹ tục của Việt Nam.

#### 5. Đội ngũ nhà giáo

a) Có đội ngũ nhà giáo đạt tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ, đủ về số lượng, đáp ứng cơ cấu chuyên môn theo yêu cầu của chương trình đào tạo và quy định pháp luật của nước cấp văn bằng, chứng chỉ;

b) Nhà giáo giảng dạy bằng ngoại ngữ trong chương trình liên kết đào tạo phải có trình độ ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu của chương trình do các bên liên kết thỏa thuận. Nhà giáo là người nước ngoài giảng dạy ngoại ngữ tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp phải có bằng cử nhân trở lên và có chứng chỉ giảng dạy ngoại ngữ phù hợp;

c) Nhà giáo là người nước ngoài giảng dạy các chương trình liên kết đào tạo phải đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

#### 6. Ngôn ngữ giảng dạy và học tập

a) Ngôn ngữ sử dụng để giảng dạy, học tập các môn chuyên ngành trong chương trình liên kết đào tạo để cấp văn bằng, chứng chỉ của Việt Nam hoặc nước ngoài là tiếng Việt, tiếng nước ngoài hoặc thông qua phiên dịch;

b) Căn cứ nhu cầu của người học, các bên liên kết có thể tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ giúp người học đạt trình độ ngoại ngữ để đủ điều kiện học chương trình liên kết đào tạo do hai bên quy định.

7. Cơ sở giáo dục, đào tạo nước ngoài có giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp do cơ quan kiểm định nước ngoài cấp hoặc được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

## 8. Tự chủ quyết định liên kết đào tạo với nước ngoài

Cơ sở giáo dục nghề nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 25 của Luật Giáo dục nghề nghiệp khi có quyết định giao quyền tự chủ tài chính của cơ quan có thẩm quyền được tự chủ quyết định liên kết đào tạo với nước ngoài (không bao gồm các ngành, nghề thuộc lĩnh vực sức khỏe, an ninh, quốc phòng) khi có đủ các điều kiện quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 Điều này và đáp ứng các yêu cầu sau đây:

a) Được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền công nhận đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

b) Ngành, nghề đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng có trong danh mục ngành, nghề đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành;

c) Đã thành lập hội đồng trường đối với trường cao đẳng, trường trung cấp;

d) Đã ban hành quy chế tổ chức và hoạt động; ban hành các quy định quản lý nội bộ của cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

đ) Đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với ngành, nghề tự chủ quyết định liên kết đào tạo với nước ngoài;

e) Công khai các điều kiện bảo đảm tổ chức hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài, kết quả kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp, tính pháp lý của văn bằng, chứng chỉ cấp cho người học, các thông tin khác trên trang thông tin điện tử của cơ sở;

g) Trước khi tổ chức đào tạo 30 ngày, trường cao đẳng phải thực hiện báo cáo Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp phải thực hiện báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi tổ chức hoạt động liên kết đào tạo theo Mẫu 3D và 3E tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

h) Trong thời hạn 24 tháng tính đến thời điểm tự chủ quyết định liên kết đào tạo với nước ngoài, cơ sở giáo dục nghề nghiệp không vi phạm quy định đến mức bị cơ quan có thẩm quyền xử lý với một trong các mức sau: Đình chỉ hoạt động giáo dục nghề nghiệp; dừng tuyển sinh và tổ chức đào tạo; thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài; tước quyền sử dụng giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài;

i) Cơ sở giáo dục nghề nghiệp bị đình chỉ hoạt động giáo dục nghề nghiệp do không bảo đảm đủ các điều kiện theo quy định tại khoản này không được quyết định tự chủ liên kết đào tạo với nước ngoài trong thời hạn 24 tháng kể từ khi có kết luận về việc vi phạm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

k) Ngay sau khi khóa đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng đầu tiên tốt nghiệp, trường trung cấp, trường cao đẳng thực hiện kiểm định chất lượng chương trình đào tạo đối với ngành, nghề đào tạo do trường tự chủ quyết định liên kết đào tạo với nước ngoài. Trường hợp không đạt thì trường không được tiếp tục tuyển sinh, đào tạo cho đến khi đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo.”.

11. Sửa đổi, bổ sung Điều 23 như sau:

**“Điều 23. Hồ sơ đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài**

Hồ sơ đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài là 01 bộ, bao gồm:

1. Văn bản đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài theo Mẫu 3A tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.
2. Báo cáo đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài theo Mẫu 3B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.
3. Bản sao quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có) của doanh nghiệp đăng ký liên kết đào tạo với nước ngoài trình độ sơ cấp.
4. Bản sao giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp của cơ sở giáo dục, đào tạo nước ngoài hoặc giấy tờ công nhận chất lượng của cơ quan có thẩm quyền.
5. Bản sao thỏa thuận hợp tác hoặc hợp đồng liên kết đào tạo giữa các bên trong liên kết đào tạo.”.

12. Sửa đổi, bổ sung Điều 24 như sau:

**“Điều 24. Thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài**

1. Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường cao đẳng.
2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp tổ chức hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp.”.

13. Sửa đổi, bổ sung Điều 25 như sau:

**“Điều 25. Trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài**

1. Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, doanh nghiệp gửi hồ sơ theo quy định tại Điều 23 Nghị định này qua công dịch vụ công trực tuyến hoặc bưu chính hoặc trực tiếp đến Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp đối với trường cao đẳng, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi tổ chức hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, doanh nghiệp.

2. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm tra hồ sơ và cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài theo Mẫu 3C tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này. Trường hợp không cấp giấy chứng nhận thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

3. Công khai và gửi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài

a) Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện công khai giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài trên trang thông tin điện tử của cơ quan mình;

b) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp gửi giấy chứng nhận đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi trường cao đẳng tổ chức hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài để theo dõi, quản lý;

c) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội gửi giấy chứng nhận đến Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp để theo dõi, quản lý.”.

14. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 5 và khoản 6 Điều 26 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 như sau:

“d) Tổ chức hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài theo giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài được cấp không đúng thẩm quyền;”.

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

“2. Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp được chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài hoặc bị chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài khi xảy ra một trong những trường hợp sau đây:

a) Theo đề nghị của các bên liên kết đào tạo;

b) Không tổ chức hoạt động đào tạo sau thời hạn 24 tháng trở lên kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài;

c) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.”.

c) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau:

“3. Thẩm quyền đình chỉ, chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài

Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài quy định tại Điều 24 Nghị định này thì có quyền quyết định đình chỉ, chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài.”.

d) Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 4 như sau:

“d) Sau thời hạn đình chỉ hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài, nếu nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục thì người có thẩm quyền quyết định đình chỉ ra quyết định cho phép tiếp tục tổ chức hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài.”.

đ) Sửa đổi, bổ sung khoản 5 như sau:

“5. Hồ sơ chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài

a) Hồ sơ chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài quy định tại điểm a khoản 2 Điều này là 01 bộ, bao gồm:

Văn bản đề nghị chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo của các bên liên kết, trong đó nêu rõ lý do đề nghị chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo.

Báo cáo chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo, trong đó nêu rõ lý do, nội dung chấm dứt, phương án giải quyết quyền và lợi ích hợp pháp của người học, nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên và người lao động; thanh toán các khoản nợ thuế và các khoản nợ khác (nếu có).

b) Hồ sơ chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài quy định tại điểm b khoản 2 Điều này là 01 bộ, bao gồm: Biên bản kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài.”.

e) Sửa đổi, bổ sung khoản 6 như sau:

“6. Trình tự, thủ tục chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài

a) Các bên liên kết gửi hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều này qua cổng dịch vụ công trực tuyến hoặc bưu chính hoặc trực tiếp đến Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp đối với trường cao đẳng, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi tổ chức hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp;

b) Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ và quyết định chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài. Trường hợp không quyết định thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do;

c) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành biên bản kiểm tra theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều này, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, quyết định chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài. Trường hợp không quyết định thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do;

d) Quyết định chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài phải nêu lý do chấm dứt; biện pháp bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người học, nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên và người lao động. Quyết định chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài được công bố công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của cơ sở bị chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo, trang thông tin điện tử của cơ quan quyết định chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo và thông báo đến cơ quan liên quan để phối hợp thực hiện.”.

15. Bổ sung Điều 26a vào sau Điều 26 như sau:

**“Điều 26a. Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài**

1. Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, doanh nghiệp bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:

a) Vi phạm quy định về tổ chức hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài gây hậu quả nghiêm trọng;

b) Hết thời hạn đình chỉ hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị định này mà không khắc phục được nguyên nhân dẫn đến việc bị đình chỉ;

c) Vi phạm quy định của pháp luật về giáo dục nghề nghiệp bị xử phạt vi phạm hành chính ở mức độ phải thu hồi;

d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài quy định tại Điều 24 Nghị định này có quyền thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài theo trình tự, thủ tục như sau:

a) Tổ chức kiểm tra, đánh giá mức độ vi phạm, xác định lý do thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài;

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả kiểm tra, đánh giá mức độ vi phạm, lý do thu hồi, cơ quan có thẩm quyền quy định tại Điều 24 Nghị định này quyết định thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài. Quyết định thu hồi được công bố công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của cơ sở bị thu hồi, trang thông tin điện tử của cơ quan quyết định thu hồi và thông báo đến cơ quan liên quan biết để phối hợp thực hiện;

c) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp có trách nhiệm nộp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài cho cơ quan có thẩm quyền ra quyết định thu hồi, đồng thời chấm dứt mọi hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài theo giấy chứng nhận đã bị thu hồi ngay sau khi quyết định thu hồi có hiệu lực thi hành.”.

16. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 và khoản 6 Điều 33 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 5 như sau:

“5. Hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung, gia hạn hoặc cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện là 01 bộ, bao gồm: Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung, gia hạn hoặc cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài theo Mẫu 5D tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.”.

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 6 như sau:

“6. Trình tự, thủ tục sửa đổi, bổ sung, gia hạn hoặc cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện

a) Tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài gửi hồ sơ theo quy định tại khoản 5 Điều này qua công dịch vụ công trực tuyến hoặc bưu chính hoặc trực tiếp đến Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp;

b) Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp thẩm định hồ sơ và trình người có thẩm quyền quy định tại khoản 4 Điều này quyết định sửa đổi, bổ sung, gia hạn hoặc cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam theo Mẫu 5C tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này. Trường hợp không sửa đổi, bổ sung, gia hạn hoặc cấp lại giấy phép thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do;

c) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày ban hành giấy phép sửa đổi, bổ sung, gia hạn hoặc cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện cho tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam, Tổng cục Giáo

dục nghề nghiệp gửi giấy phép đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi văn phòng đại diện đặt trụ sở để theo dõi, quản lý và công bố công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan mình.”.

17. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 40 như sau:

“a) Văn bản đề nghị công nhận cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực, cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển sang hoạt động không vì lợi nhuận theo Mẫu 5E tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;”

18. Bổ sung Điều 44a vào sau Điều 44 như sau:

**“Điều 44a. Tổ chức thực hiện**

**1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm**

a) Quy định việc quản lý, tổ chức đào tạo các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài theo hình thức đào tạo trực tiếp hoặc đào tạo trực tuyến hoặc đào tạo trực tiếp kết hợp với đào tạo trực tuyến;

b) Chỉ đạo Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp:

Tổ chức hậu kiểm các điều kiện bảo đảm tổ chức hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường cao đẳng sau khi cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài.

Hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài; liên kết đào tạo với nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam; cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực, cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận; xử lý vi phạm theo quy định tại Nghị định này và quy định của pháp luật có liên quan.

**2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm**

a) Chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn; liên kết đào tạo với nước ngoài; văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài ở Việt Nam trên địa bàn; cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực, cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn hoạt động không vì lợi nhuận và xử lý vi phạm theo quy định của Nghị định này và quy định của pháp luật có liên quan;

b) Định kỳ 06 tháng, hằng năm báo cáo theo Mẫu 7A tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp) để theo dõi, quản lý;

c) Chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

Tổ chức hậu kiểm các điều kiện bảo đảm tổ chức hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài sau khi cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp.

Định kỳ 06 tháng, hằng năm báo cáo theo Mẫu 7B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này gửi Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp để theo dõi, quản lý.

3. Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp có đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp có trách nhiệm

a) Cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực và cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài xây dựng lộ trình chuẩn bị các điều kiện tự chủ quyết định liên kết đào tạo với nước ngoài theo quy định tại khoản 8 Điều 22 Nghị định này để bảo đảm kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 nếu đủ điều kiện thì được áp dụng thực hiện tự chủ quyết định liên kết đào tạo với nước ngoài theo quy định;

b) Trong thời hạn 36 tháng đối với trường trung cấp, trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài và 24 tháng đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kể từ ngày quyết định cho phép thành lập có hiệu lực, cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài phải thực hiện đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp;

c) Trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, doanh nghiệp phải tổ chức hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài theo giấy chứng nhận đã được cơ quan có thẩm quyền cấp;

d) Quản lý, sử dụng giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài được cấp đúng quy định. Trường hợp làm mất, hư hỏng, rách nát phải báo cáo với cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận và nêu rõ lý do;

đ) Công khai giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài và các điều kiện bảo đảm tổ chức hoạt động đối với từng ngành, nghề liên kết đào tạo với nước ngoài được cấp trong giấy chứng nhận hoặc trong quyết định tự chủ liên kết đào tạo với nước ngoài trên trang thông tin điện tử của cơ sở mình. Gửi kết quả công khai về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi tổ chức hoạt động liên kết để theo dõi, quản lý;

e) Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp có hành vi vi phạm về đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đến mức phải đình chỉ hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài thì không được liên kết đào tạo với nước ngoài trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày khắc phục được nguyên nhân dẫn đến đình chỉ hoạt động.”.

19. Sửa đổi, bổ sung các mẫu như sau:

- a) Sửa đổi Mẫu 3A, 3B, 3C;
- b) Bổ sung Mẫu 2C, Mẫu 2D, Mẫu 2E, Mẫu 2G, Mẫu 2H, Mẫu 2I vào sau Mẫu 2B;
- c) Bổ sung mẫu 3D, 3E vào sau mẫu 3C;
- d) Bổ sung Mẫu 5D, 5E vào sau Mẫu 5C;
- đ) Bổ sung Mẫu 7A, Mẫu 7B vào sau Mẫu 6;
- e) Bãi bỏ Mẫu 4B;
- g) Thay đoạn “tên cơ quan, tổ chức hoặc chức danh nhà nước ban hành quyết định” bằng đoạn “tên cơ quan, tổ chức ban hành quyết định” tại Mẫu 1C, 2A, 2B, 4A Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 15/2019/NĐ-CP”.

20. Bổ sung, bãi bỏ một số cụm từ và bãi bỏ một số điều khoản như sau:

- a) Thay cụm từ “Trong thời gian 20 ngày làm việc” bằng cụm từ “Trong thời gian 15 ngày làm việc” tại điểm a khoản 5 Điều 18;
- b) Bổ sung đoạn “trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên” vào sau đoạn “cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp” tại khoản 1, điểm c khoản 4 Điều 26; khoản 3 Điều 42; khoản 2 Điều 43;
- c) Bỏ cụm từ “khoản 2, khoản 3” tại điểm c khoản 3 Điều 12;
- d) Bãi bỏ đoạn “Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Hội đồng thẩm định có trách nhiệm thẩm định và thông báo kết quả thẩm định” tại điểm d khoản 1 Điều 14;
- đ) Bãi bỏ khoản 6 Điều 9; điểm d khoản 2 Điều 40.

### **Điều 3. Quy định chuyển tiếp**

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi hồ sơ đề nghị thành lập, cho phép thành lập, chia, tách, sáp nhập, giải thể, đổi tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập và tư thực; thành lập, cho phép thành lập, chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng công lập và tư thực trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị định số 143/2016/NĐ-CP và Nghị định số 140/2018/NĐ-CP.

2. Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, doanh nghiệp đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trước ngày Nghị định này có hiệu lực thì người đứng đầu cơ sở quyết định linh hoạt quy mô tuyển sinh/năm theo quy định tại Nghị định này và hướng dẫn của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

3. Cơ sở giáo dục đại học đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp để tổ chức đào tạo trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp các ngành, nghề chuyên môn đặc thù hoặc thuộc các dự án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư thì tiếp tục được tuyển sinh đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025.

4. Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, doanh nghiệp đã gửi hồ sơ đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp, hồ sơ đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị định số 143/2016/NĐ-CP và Nghị định số 140/2018/NĐ-CP.

5. Tổ chức, cá nhân đã gửi hồ sơ đề nghị cho phép thành lập, chia, tách, sáp nhập, giải thể, đổi tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; cho phép thành lập, chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị định số 15/2019/NĐ-CP.

6. Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, doanh nghiệp đã gửi hồ sơ đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài; đề nghị được hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài trở lại sau khi khắc phục được nguyên nhân dẫn đến việc bị đình chỉ trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị định số 15/2019/NĐ-CP.

7. Tổ chức đã gửi hồ sơ đề nghị cho phép thành lập, chấm dứt hoạt động văn phòng đại diện; hồ sơ sửa đổi, bổ sung, gia hạn hoặc cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện; thu hồi giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị định số 15/2019/NĐ-CP.

8. Tổ chức, cá nhân đã gửi hồ sơ đề nghị cho phép thành lập, công nhận cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực, cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị định số 15/2019/NĐ-CP.

#### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

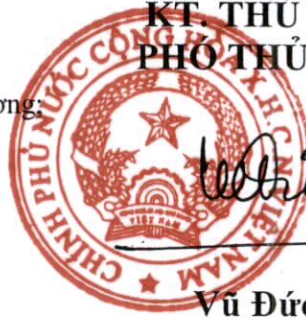
1. Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 6 năm 2022.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2). *MD*

**TM. CHÍNH PHỦ**  
**KT. THỦ TƯỚNG**  
**PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Vũ Đức Đam**



**Phụ lục I**

**MẪU VĂN BẢN VỀ THÀNH LẬP, CHO PHÉP THÀNH LẬP  
CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP CÔNG LẬP, TƯ THỰC**

*(Kèm theo Nghị định số 24/2022/NĐ-CP  
Ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ)*

|           |                                                                                                                           |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Mẫu số 01 | Văn bản đề nghị thành lập, cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp, phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng |
| Mẫu số 02 | Đề án thành lập, cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp                                                            |
| Mẫu số 03 | Đề án thành lập, cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng                                       |
| Mẫu số 04 | Quyết định thành lập, cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp, phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng      |

**Mẫu số 01. Văn bản đề nghị thành lập, cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp, phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng**

.....(1).....

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

.....(2).....

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... / ..... - .....

....., ngày ... tháng ... năm 20.....

V/v đề nghị thành lập, cho  
phép thành lập .....(3).....

Kính gửi: .....(4).....

1. Thông tin về cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập, cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp, phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng

2. Lý do đề nghị thành lập, cho phép thành lập: .....

3. Thông tin về.....(3).....đề nghị thành lập, cho phép thành lập

Trường hợp thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp, báo cáo các thông tin sau:

- Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp:.....(3). .....

- Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh (nếu có): .....

- Địa chỉ trụ sở chính: .....(5).....

- Tên phân hiệu (nếu có):.....

- Địa chỉ phân hiệu, địa điểm đào tạo (nếu có): .....(6).....

- Số điện thoại:..... Fax: .....

- Website (nếu có):..... Email: .....

Trường hợp thành lập phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng, báo cáo các thông tin sau:

- Tên trường trung cấp, trường cao đẳng:.....

- Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh (nếu có): .....

- Địa chỉ trụ sở chính: .....(7).....

- Tên phân hiệu:.....

- Địa chỉ phân hiệu: .....(8).....

- Số điện thoại của phân hiệu: ..... Fax: .....

- Website của phân hiệu (nếu có): ..... Email:.....

4. Chức năng, nhiệm vụ của .....(3).....

5. Dự kiến ngành, nghề đào tạo, trình độ đào tạo, quy mô tuyển sinh

a) Tại trụ sở chính (trường hợp đề nghị thành lập, cho phép thành lập phân hiệu thì không báo cáo thông tin ở mục này)

| TT         | Tên ngành, nghề và trình độ đào tạo (9) | Thời gian đào tạo | Dự kiến quy mô tuyển sinh |      |      |      |      |
|------------|-----------------------------------------|-------------------|---------------------------|------|------|------|------|
|            |                                         |                   | 20..                      | 20.. | 20.. | 20.. | 20.. |
| <b>I</b>   | <b>Trình độ cao đẳng</b>                |                   |                           |      |      |      |      |
| 1          |                                         |                   |                           |      |      |      |      |
| 2          |                                         |                   |                           |      |      |      |      |
|            | ...                                     |                   |                           |      |      |      |      |
| <b>II</b>  | <b>Trình độ trung cấp</b>               |                   |                           |      |      |      |      |
| 1          |                                         |                   |                           |      |      |      |      |
| 2          |                                         |                   |                           |      |      |      |      |
|            | ...                                     |                   |                           |      |      |      |      |
| <b>III</b> | <b>Trình độ sơ cấp</b>                  |                   |                           |      |      |      |      |
| 1          |                                         |                   |                           |      |      |      |      |
| 2          |                                         |                   |                           |      |      |      |      |
|            | ...                                     |                   |                           |      |      |      |      |
|            | <b>TỔNG CỘNG</b>                        |                   |                           |      |      |      |      |

b) Tại phân hiệu, địa điểm đào tạo (nếu có): Báo cáo riêng cho từng phân hiệu, địa điểm đào tạo. Trường hợp đề nghị thành lập phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng, báo cáo thông tin ở mục này

| TT         | Tên ngành, nghề và trình độ đào tạo (9) | Thời gian đào tạo | Dự kiến quy mô tuyển sinh |      |      |      |      |
|------------|-----------------------------------------|-------------------|---------------------------|------|------|------|------|
|            |                                         |                   | 20..                      | 20.. | 20.. | 20.. | 20.. |
| <b>I</b>   | <b>Trình độ cao đẳng</b>                |                   |                           |      |      |      |      |
| 1          |                                         |                   |                           |      |      |      |      |
| 2          |                                         |                   |                           |      |      |      |      |
|            | ...                                     |                   |                           |      |      |      |      |
| <b>II</b>  | <b>Trình độ trung cấp</b>               |                   |                           |      |      |      |      |
| 1          |                                         |                   |                           |      |      |      |      |
| 2          |                                         |                   |                           |      |      |      |      |
|            | ...                                     |                   |                           |      |      |      |      |
| <b>III</b> | <b>Trình độ sơ cấp</b>                  |                   |                           |      |      |      |      |
| 1          |                                         |                   |                           |      |      |      |      |
| 2          |                                         |                   |                           |      |      |      |      |
|            | ...                                     |                   |                           |      |      |      |      |
|            | <b>TỔNG CỘNG</b>                        |                   |                           |      |      |      |      |

(kèm theo Đề án thành lập, cho phép thành .....(3).....)

Đề nghị.....(4).....xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- ....  
- .....

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ (10)**

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

- (1) *Đối với đề nghị thành lập, cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp:* Tên cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, tổ chức đề nghị thành lập, cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp.
- Đối với đề nghị thành lập, cho phép thành lập phân hiệu:* Tên cơ quan chủ quản đối với trường trung cấp, trường cao đẳng công lập.
- (2) *Đối với đề nghị thành lập, cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp:* Tên cơ quan, tổ chức đề nghị thành lập, cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Trường hợp là cá nhân không ghi nội dung ở mục này.
- Đối với đề nghị thành lập, cho phép thành lập phân hiệu:* Tên trường trung cấp, trường cao đẳng.
- (3) Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tên phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng.
- (4) Người có thẩm quyền thành lập, cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp; phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng.
- (5) Địa điểm dự kiến đặt trụ sở chính của cơ sở giáo dục nghề nghiệp (số nhà, đường/phố, xã/phường/thị trấn, quận/huyện, tỉnh/thành phố).
- (6) Địa điểm dự kiến đặt phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng hoặc địa điểm đào tạo (nếu có) của cơ sở giáo dục nghề nghiệp đề nghị thành lập, cho phép thành lập (số nhà, đường/phố, xã/phường/thị trấn, quận/huyện, tỉnh/thành phố).
- (7) Địa điểm trụ sở chính của trường trung cấp, trường cao đẳng (số nhà, đường/phố, xã/phường/thị trấn, quận/huyện, tỉnh/thành phố).
- (8) Địa điểm dự kiến đặt phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng (số nhà, đường/phố, xã/phường/thị trấn, quận/huyện, tỉnh/thành phố).
- (9) Trường cao đẳng đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp; trường trung cấp đào tạo trình độ trung cấp, sơ cấp; trung tâm giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp.
- (10) *Đối với đề nghị thành lập, cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp:* Quyền hạn, chức vụ của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập, cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Trường hợp là cá nhân không phải đóng dấu.
- Đối với đề nghị thành lập, cho phép thành lập phân hiệu:* Chức vụ, chức danh người đứng đầu trường trung cấp, trường cao đẳng.

**Mẫu số 02. Đề án thành lập, cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng ..... năm 20....

**ĐỀ ÁN THÀNH LẬP, CHO PHÉP THÀNH LẬP .....(1).....**

**Phần thứ nhất  
SỰ CẦN THIẾT THÀNH LẬP, CHO PHÉP THÀNH LẬP .....(1).....**

1. Căn cứ pháp lý xây dựng đề án.
2. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn hoặc lĩnh vực.
3. Thực trạng nguồn nhân lực và nhu cầu phát triển nguồn nhân lực trên địa bàn hoặc lĩnh vực.
4. Thực trạng về giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn hoặc lĩnh vực.
5. Nhu cầu đào tạo .....(2)..... trên địa bàn và các tỉnh lân cận hoặc lĩnh vực.....
6. Quá trình hình thành và phát triển (*áp dụng đối với trường hợp nâng cấp cơ sở giáo dục nghề nghiệp*).
  - a) Sơ lược quá trình hình thành và phát triển.
  - b) Về cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo.
  - c) Về tuyển sinh, tổ chức đào tạo.
  - d) Về đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý.
  - đ) Về chương trình, giáo trình đào tạo.
  - e) Về kinh phí hoạt động.

**Phần thứ hai  
MỤC TIÊU ĐÀO TẠO, CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN  
BẢO ĐẢM HOẠT ĐỘNG CỦA .....(1).....**

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP ĐỀ NGHỊ THÀNH LẬP, CHO PHÉP THÀNH LẬP**

1. Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp:.....
- Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh (nếu có): .....

2. Thuộc: .....
3. Địa chỉ trụ sở chính: ..... (3) .....
4. Tên phân hiệu (nếu có): .....
5. Địa chỉ phân hiệu, địa điểm đào tạo (nếu có): ..... (4) .....
6. Số điện thoại: ..... Fax: .....
- Website: ..... Email: .....
7. Họ và tên người dự kiến làm hiệu trưởng trường, giám đốc trung tâm: .....
- .....

*(Có sơ yếu lý lịch kèm theo)*

8. Chức năng, nhiệm vụ của cơ sở giáo dục nghề nghiệp: .....
- .....

## II. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

.....

.....

## III. DỰ KIẾN NGÀNH, NGHỀ, TRÌNH ĐỘ VÀ QUY MÔ *(Báo cáo riêng tại trụ sở chính và từng phân hiệu, địa điểm đào tạo (nếu có))*

### 1. Dự kiến quy mô tuyển sinh

| TT         | Tên ngành, nghề và trình độ đào tạo (5) | Thời gian đào tạo | Dự kiến quy mô tuyển sinh |      |      |      |      |
|------------|-----------------------------------------|-------------------|---------------------------|------|------|------|------|
|            |                                         |                   | 20..                      | 20.. | 20.. | 20.. | 20.. |
| <b>I</b>   | <b>Trình độ cao đẳng</b>                |                   |                           |      |      |      |      |
| 1          |                                         |                   |                           |      |      |      |      |
| 2          |                                         |                   |                           |      |      |      |      |
|            | ...                                     |                   |                           |      |      |      |      |
| <b>II</b>  | <b>Trình độ trung cấp</b>               |                   |                           |      |      |      |      |
| 1          |                                         |                   |                           |      |      |      |      |
| 2          |                                         |                   |                           |      |      |      |      |
|            | ...                                     |                   |                           |      |      |      |      |
| <b>III</b> | <b>Trình độ sơ cấp</b>                  |                   |                           |      |      |      |      |
| 1          |                                         |                   |                           |      |      |      |      |
| 2          |                                         |                   |                           |      |      |      |      |
|            | ...                                     |                   |                           |      |      |      |      |
|            | <b>TỔNG CỘNG</b>                        |                   |                           |      |      |      |      |

## 2. Dự kiến quy mô đào tạo

| TT         | Tên ngành, nghề và trình độ đào tạo (5) | Thời gian đào tạo | Dự kiến quy mô đào tạo |      |      |      |      |
|------------|-----------------------------------------|-------------------|------------------------|------|------|------|------|
|            |                                         |                   | 20..                   | 20.. | 20.. | 20.. | 20.. |
| <b>I</b>   | <b>Trình độ cao đẳng</b>                |                   |                        |      |      |      |      |
| 1          |                                         |                   |                        |      |      |      |      |
| 2          |                                         |                   |                        |      |      |      |      |
|            | ...                                     |                   |                        |      |      |      |      |
| <b>II</b>  | <b>Trình độ trung cấp</b>               |                   |                        |      |      |      |      |
| 1          |                                         |                   |                        |      |      |      |      |
| 2          |                                         |                   |                        |      |      |      |      |
|            | ...                                     |                   |                        |      |      |      |      |
| <b>III</b> | <b>Trình độ sơ cấp</b>                  |                   |                        |      |      |      |      |
| 1          |                                         |                   |                        |      |      |      |      |
| 2          |                                         |                   |                        |      |      |      |      |
|            | ...                                     |                   |                        |      |      |      |      |
|            | <b>TỔNG CỘNG</b>                        |                   |                        |      |      |      |      |

## IV. CƠ CẤU TỔ CHỨC

### 1. Cơ cấu tổ chức của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

.....

.....

### 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trường; giám đốc, phó giám đốc trung tâm

.....

.....

### 3. Nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị, tổ chức thuộc trường, trung tâm

.....

.....

## V. ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

### 1. Cơ sở vật chất

Tổng diện tích đất sử dụng:.....m<sup>2</sup>, gồm:

a) Diện tích đất khu vực đô thị:.....m<sup>2</sup>, trong đó:

- Diện tích đất xây dựng khu hiệu bộ, khu học lý thuyết, khu học thực hành:..... m<sup>2</sup>; diện tích xây dựng ..... m<sup>2</sup>.

- Diện tích đất xây dựng khu phục vụ (thư viện, thể thao, ký túc xá, nhà ăn, y tế...):..... m<sup>2</sup>; diện tích xây dựng ..... m<sup>2</sup>.

- Diện tích đất xây dựng các hạng mục khác (ghi tên từng hạng mục và diện tích tương ứng) :..... m<sup>2</sup>; diện tích xây dựng ..... m<sup>2</sup>.

b) Diện tích đất khu vực ngoài đô thị: .....m<sup>2</sup>, trong đó:

- Diện tích đất xây dựng khu hiệu bộ, khu học lý thuyết, khu học thực hành:..... m<sup>2</sup>; diện tích xây dựng ..... m<sup>2</sup>.

- Diện tích đất xây dựng khu phục vụ (thư viện, thể thao, ký túc xá, nhà ăn, y tế...):..... m<sup>2</sup>; diện tích xây dựng ..... m<sup>2</sup>.

- Diện tích đất xây dựng các hạng mục khác (ghi tên từng hạng mục và diện tích tương ứng) :..... m<sup>2</sup>; diện tích xây dựng ..... m<sup>2</sup>.

c) Diện tích đất quy đổi:.....m<sup>2</sup> đất khu vực đô thị hoặc ..... m<sup>2</sup> đất khu vực ngoài đô thị.

## **2. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý**

a) Số lượng, chất lượng (trình độ đào tạo, nghiệp vụ sư phạm, kỹ năng nghề) của đội ngũ nhà giáo theo từng ngành, nghề mà cơ sở giáo dục nghề nghiệp dự kiến đào tạo.

b) Số lượng, chất lượng của đội ngũ cán bộ quản lý.

## **3. Chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy cho từng ngành, nghề đào tạo (6)**

### **4. Nguồn vốn và kế hoạch sử dụng vốn để thực hiện đề án**

a) Nguồn vốn: Ghi rõ từng nguồn vốn thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp và số vốn tương ứng với từng nguồn.

b) Kế hoạch sử dụng vốn để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất; mua sắm thiết bị, dụng cụ đào tạo; phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý; xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo và chi cho các hoạt động của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

[...]) .....  
.....

## **Phần thứ ba**

### **KẾ HOẠCH, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

1. Kế hoạch và tiến độ xây dựng cơ sở vật chất.
2. Kế hoạch và tiến độ mua sắm thiết bị, dụng cụ đào tạo.
3. Kế hoạch và tiến độ tuyển dụng, đào tạo bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý.
4. Kế hoạch và tiến độ phát triển chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy.
5. Kế hoạch và tiến độ sử dụng nguồn vốn thực hiện đề án.

**Phần thứ tư**  
**HIỆU QUẢ KINH TẾ, XÃ HỘI**

1. Về kinh tế.
2. Về xã hội, môi trường.
3. Tính bền vững của đề án.

(8)  
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

(7)  
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

- (1) Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp.
- (2) Đối với đề án thành lập, cho phép thành lập trường cao đẳng ghi “trình độ cao đẳng hoặc/và trình độ trung cấp, trình độ sơ cấp”; đối với đề án thành lập, cho phép thành lập trường trung cấp ghi “trình độ trung cấp hoặc/và trình độ sơ cấp”; đối với đề án thành lập, cho phép thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp ghi “trình độ sơ cấp”.
- (3) Địa điểm dự kiến đặt trụ sở chính của cơ sở giáo dục nghề nghiệp (số nhà, đường/phố, xã/phường/thị trấn, quận/huyện, tỉnh/thành phố).
- (4) Địa điểm dự kiến đặt phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng hoặc địa điểm đào tạo (nếu có) của cơ sở giáo dục nghề nghiệp đề nghị thành lập, cho phép thành lập (số nhà, đường/phố, xã/phường/thị trấn, quận/huyện, tỉnh/thành phố).
- (5) Trường cao đẳng đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp; trường trung cấp đào tạo trình độ trung cấp, sơ cấp; trung tâm giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp.
- (6) Tương ứng với mỗi ngành, nghề theo từng trình độ đào tạo báo cáo các nội dung sau:
  - Về chương trình đào tạo
    - + Tên chương trình đào tạo (ví dụ: Chương trình đào tạo ngành, nghề Công nghệ thông tin trình độ cao đẳng; Chương trình đào tạo ngành, nghề Điện công nghiệp trình độ trung cấp; Chương trình đào tạo nghề Kỹ thuật chế biến món ăn trình độ sơ cấp).
    - + Hình thức đào tạo: [Chính quy, thường xuyên].
    - + Đối tượng tuyển sinh.
    - + Thời gian đào tạo: .... tháng (đối với đào tạo trình độ sơ cấp); ...năm học (đối với đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng).
    - + Mục tiêu đào tạo.
    - + Khối lượng kiến thức toàn khóa: ..... giờ (..... tín chỉ).
    - + Văn bằng, chứng chỉ cấp cho người học.
  - Giáo trình, tài liệu giảng dạy.
- (7) Quyền hạn, chức vụ của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập, cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Trường hợp là cá nhân không phải đóng dấu.
- (8) Phê duyệt của người đứng đầu cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp (nếu có) của cơ quan, tổ chức đề nghị thành lập, cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp.